

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGÔ VĂN HÒNG

**TỔNG TRỊ QUỐC THỜI LÊ SƠ
VÀ Ý NGHĨA LỊCH SỬ CỦA NÓ**

Chuyên ngành : Triết học

M. số : 62 22 03 01

LUẬN ÁN TIẾN SĨ TRIẾT HỌC

Ng-êi h-íng d-ến khoa h-áe: PGS.TS Trần Nguyễn Việt

HÀ NỘI – 2014

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Tư tưởng về đường lối trị nước, hay còn gọi là tư tưởng trị nước là một hình thái ý thức xã hội, phản ánh tồn tại xã hội trong một giai đoạn lịch sử cụ thể. Mặt khác, nó đóng vai trò chỉ đạo thực hiện các chủ trương quản lý xã hội, quản lý nhà nước về mọi mặt đời sống xã hội của một thể chế chính trị nhất định. Nghiên cứu tư tưởng trị nước, theo chúng tôi, xuất phát từ hai yêu cầu cơ bản sau đây:

Thứ nhất, yêu cầu về mặt lý luận, coi tư tưởng trị nước là sự phản ánh ý chí, chủ trương của các triều đại phong kiến trong lịch sử, đồng thời quyết định sự tồn vong của mỗi triều đại. Trong lịch sử tư tưởng Việt Nam, tư tưởng trị nước được hình thành và phát triển cùng với sự thiết lập và hoàn thiện của bộ máy nhà nước phong kiến. Ngoài sự phát sinh từ tồn tại xã hội, sự phản tư triết học với tư cách ý thức xã hội bao giờ cũng có tính độc lập tương đối, tính vượt trước, nhờ đó mà thể chế chính trị xác định đường lối phát triển đất nước trong các thời đoạn tiếp theo. Mặt khác, tư tưởng trị nước cũng có thể được kế thừa biện chứng từ các học thuyết chính trị - xã hội vốn có từ trước trong lịch sử, từng là công cụ hệ tư tưởng của nhiều triều đại phong kiến. Chính vì vậy nghiên cứu tư tưởng trị nước trong một giai đoạn cụ thể không chỉ giúp chúng ta hiểu rõ hơn về giai đoạn lịch sử hào hùng đó của dân tộc mà còn thấy được ở đó tư tưởng của các giai đoạn trước đó.

Nhờ có sự kế thừa những hạt nhân hợp lý, đồng thời tích hợp các hạt nhân đó từ một số học thuyết mà nhà Lê Sơ đã hình thành nên đường lối trị nước khá phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của một đất nước vừa mới được giải phóng khỏi sự chiếm đóng của nhà Minh suốt hơn 20 năm, với những nhiệm vụ vô cùng cấp bách trong việc xây dựng vương triều cũng như khôi phục và phát triển đất nước. Những thành tựu mà nhà Lê Sơ đã đạt được về các mặt chính trị, văn hóa, giáo dục và kinh tế là nhờ đường lối trị nước dựa trên sự kết hợp giữa đức trị và pháp trị. Đường lối trị nước đó chính là kho tàng lý luận vô cùng quý báu của dân tộc ta, nhưng cho đến nay nó vẫn chưa được khai thác triệt để. Mặt khác những kết quả nghiên cứu sẽ là luận cứ khoa học đóng góp vào lĩnh vực khoa học xã hội nói chung và lĩnh vực lịch sử tư tưởng nói riêng.

Thứ hai, yêu cầu về mặt thực tiễn từ sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước ta hiện nay. Đó là làm thế nào để xây dựng một nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân, thực hiện mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng và văn minh". Nghiên cứu tư tưởng về đường lối trị nước trong lịch sử theo tinh thần "ôn cố nhi tri tân" để rút ra những bài học cụ thể cho sự nghiệp to lớn đó của đất nước, tức là làm rõ không chỉ những giá trị mang tính trường tồn và phổ biến từ các học thuyết chính trị - xã hội, mà cả những hạn chế cần phải khắc phục, theo chúng tôi, rõ ràng là có ý nghĩa cấp thiết.

Chúng ta đang xây dựng và phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa vốn chưa có tiền lệ trong lịch sử, thì việc đánh giá lại những kinh nghiệm trị nước, cách thức tổ chức và quản lý xã hội để khắc phục những hạn chế và tiếp thu những kinh nghiệm tiến bộ của cha ông là việc làm cần thiết. Việc làm sao để hiện thực hóa được mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng và văn minh" tránh được các nguy cơ ảnh hưởng đến sự phát triển đất nước luôn là vấn đề quan tâm không chỉ của Đảng, Nhà nước mà là của tất cả những ai có ý thức trách nhiệm đối với quốc gia, dân tộc. Ở Trung Quốc cũng có những vấn đề tương tự được đề cập trong tài liệu "25 vấn đề lý luận cán bộ và quần chúng quan tâm" do Cục Lý luận Ban Tuyên truyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc xuất bản gần đây có hai vấn đề liên quan trực tiếp đến biện pháp lãnh đạo và quản lý xã hội là: "Trị quốc theo pháp luật, xây dựng nhà nước pháp trị xã hội chủ nghĩa" (vấn đề thứ 12) và "kết hợp trị quốc theo pháp luật với trị quốc bằng đạo đức" (vấn đề thứ 13). Trong đó các nhà nghiên cứu không quên nhắc lại tư tưởng của các triết gia Trung Quốc như Khổng Tử, Quán Trọng, Hàn Phi về tư tưởng trị nước, trong đó "chủ trương của Khổng Tử đã gợi mở cho chúng ta rằng tự giác đạo đức và ràng buộc pháp luật liên hệ với nhau, là điều không thể thiếu trong quá trình trị quốc" [xem:15, tr. 148]. Về vấn đề này Văn kiện Hội nghị lần thứ Chín khóa IX của Đảng ta cũng đã chỉ ra:

Điều làm cho nhân dân còn bất bình và lo lắng nhiều là tình trạng quan liêu, tham nhũng, lãng phí, những nhiễu dân, suy thoái về tư tưởng chính trị và phẩm chất đạo đức, lối sống của một số cán bộ đảng viên vẫn còn nghiêm trọng và khá phổ biến. Thực trạng trên đây cùng với tình trạng

buông lỏng kiểm tra đánh giá là điều bức xúc nhất hiện nay và đang hạn chế việc phát huy những thắng lợi mà chúng ta đã đạt được [31, tr. 72].

Có thể nói, đó là những vấn đề muôn thuở của chính trị học mà việc giải quyết nó không thể thiếu kinh nghiệm lịch sử mà thời Lê Sơ đã để lại cho chúng ta ngày nay. Xuất phát từ những vấn đề lý luận và thực tiễn nêu trên, chúng tôi lựa chọn đề tài "*Tư tưởng trị nước thời Lê Sơ và ý nghĩa lịch sử của nó*" với hy vọng góp phần nhỏ bé của mình vào lĩnh vực nghiên cứu cơ bản về lịch sử tư tưởng triết học Việt Nam cũng như sự nghiệp đổi mới về mọi mặt đời sống chính trị - xã hội của đất nước ta hiện nay do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

*** Mục đích:**

Luận án trình bày những điều kiện, tiền đề cho sự hình thành và nội dung cơ bản của tư tưởng trị nước thời Lê Sơ, trên cơ sở đó chỉ ra những giá trị và bài học lịch sử của tư tưởng đó đối với việc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay.

*** Nhiệm vụ:**

Để đạt được mục đích nói trên, luận án cần giải quyết những nhiệm vụ cơ bản sau đây:

Một là, trình bày một cách khái quát và có hệ thống các điều kiện, tiền đề cho sự hình thành và thực hiện tư tưởng trị nước của thời Lê Sơ.

Hai là, làm rõ nội dung và thực chất của tư tưởng trị nước thời Lê Sơ, sự cụ thể hóa tư tưởng đó trong đời sống hiện thực của xã hội, từ đó đánh giá những mặt tích cực và hạn chế của nó.

Ba là, làm rõ vai trò và rút ra những bài học lịch sử của tư tưởng trị nước thời Lê Sơ đối với việc lãnh đạo và quản lý đất nước ta trong giai đoạn hiện nay.

3. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu của luận án

*** Cơ sở lý luận:**

Để xác định đúng những giá trị và hạn chế của tư tưởng trị nước trong các triều đại phong kiến, đồng thời khẳng định những giá trị có thể kế thừa vận dụng vào quản lý xã hội hiện đại, trong việc nghiên cứu tư tưởng trị nước thời Lê Sơ, luận án xuất phát từ quan niệm duy vật về mối quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã

hội và ý thức xã hội, về tính độc lập tương đối của ý thức xã hội biểu hiện qua sự tác động tích cực của nó đối với tồn tại xã hội và sự tương tác giữa các hình thái ý thức xã hội làm cơ sở lý luận chủ yếu. Ngoài ra, chúng tôi có dựa trên tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng về xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa để đánh giá về tính hạn chế và tích cực của tư tưởng trị nước thời Lê Sơ làm cơ sở để rút ra ý nghĩa và bài học lịch sử từ tư tưởng trị nước thời này.

*** Phương pháp nghiên cứu:**

Để thực hiện đề tài chúng tôi sử dụng các phương pháp của lịch sử triết học mácxít, chủ yếu là phương pháp so sánh, phân tích, tổng hợp, thống nhất giữa tính lịch sử cụ thể và lôgic, thống nhất giữa lý luận và thực tiễn.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

*** Đối tượng nghiên cứu:**

Tư tưởng về đường lối trị nước của triều đại Lê Sơ (1428 - 1527) và ý nghĩa lịch sử của tư tưởng đó đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay.

*** Phạm vi nghiên cứu:**

Luận án khảo cứu tư tưởng trị nước trong lịch sử chế độ phong kiến Việt Nam thông qua các triều đại Ngô - Đinh - Tiền Lê, Lý - Trần; đồng thời đối chiếu, so sánh tư tưởng trị nước của các triều đại đó với triều đại Lê Sơ. Trên cơ sở đó, bước đầu đưa ra những đánh giá khái quát những mặt tích cực và hạn chế của tư tưởng trị nước thời Lê Sơ, chỉ ra những bài học lịch sử hữu ích có thể kế thừa, vận dụng trong công tác quản lý xã hội, quản lý đất nước ta giai đoạn hiện nay.

5. Đóng góp mới về mặt khoa học của luận án

Luận án là công trình nghiên cứu khoa học cơ bản, trình bày một cách hệ thống và phân tích chuyên sâu tư tưởng trị nước của triều đại Lê Sơ dưới góc độ lịch sử tư tưởng triết học. Cụ thể luận án có những điểm mới sau:

- Luận án khẳng định những tư tưởng, quan điểm và cách lựa chọn đường lối trị nước của triều đại Lê Sơ (1428 - 1527) là sản phẩm nảy sinh từ tồn tại xã hội hiện thực của thế kỷ XV - XVI, trên cơ sở có sự kế thừa những học thuyết, quan điểm trị nước của Trung Hoa và các triều đại phong kiến Việt Nam trước đó.

- Luận án hệ thống hóa và phân tích những quan điểm trị nước cũng như cách thức trị nước của triều đại Lê Sơ để khẳng định tính qui định của tồn tại xã hội

đối với ý thức xã hội, cụ thể là tính tất yếu của đường lối cai trị dựa trên sự kết hợp đức trị với pháp trị đương thời.

- Luận án chỉ ra những giá trị tích cực và hạn chế trong tư tưởng trị nước của triều đại Lê Sơ, đồng thời rút ra những bài học lịch sử về chính sách an dân bằng đề cao nhân nghĩa, trọng dân; trị nước bằng sự kết hợp đức trị với pháp trị nhưng không kém phần nhân bản, nhân văn; bài học về xây dựng đội ngũ cán bộ v.v... đối với việc xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

**** Về mặt lý luận:***

Luận án là công trình có ý nghĩa trong việc hệ thống hóa các quan điểm trị nước của các học thuyết trong lịch sử phong kiến Trung Hoa và Việt Nam; làm rõ sự phát triển của tư tưởng trị nước trong chế độ phong kiến Việt Nam nói chung và của triều đại Lê Sơ nói riêng; bước đầu đánh giá những mặt hạn chế và tích cực của tư tưởng trị nước trong giai đoạn này. Kết quả nghiên cứu của luận án là sự đóng góp cho kiến thức lý luận về lịch sử, lịch sử tư tưởng, tư tưởng chính trị và quản lý xã hội, góp thêm luận cứ khoa học cho thực tiễn quản lý xã hội ở nước ta hiện nay cũng như cho sự phát triển của khoa học lịch sử tư tưởng ở Việt Nam.

**** Về mặt thực tiễn:***

Luận án có thể làm tài liệu tham khảo hữu ích cho công tác giảng dạy và học tập chuyên ngành Lịch sử tư tưởng phương Đông và Việt Nam cũng như cho các đối tượng làm công tác quản lý xã hội muốn tìm hiểu kinh nghiệm trị nước trong lịch sử.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận án gồm 4 chương, 13 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI

Ở Việt Nam cho đến nay đã có nhiều công trình nghiên cứu về thời Lê Sơ. Tuy nhiên, các công trình đó thường chỉ tập trung vào một lĩnh vực nhất định, thậm chí một khía cạnh nổi bật nào đó của triều đại này, hoặc về cá nhân một vị hoàng đế cụ thể mà chưa có một công trình chuyên khảo nào nghiên cứu về tư tưởng trị nước của cả thời kỳ như một chỉnh thể. Dù thế nào đi nữa, những công trình nghiên cứu đi trước về thời Lê Sơ đều là cơ sở và nguồn tài liệu quan trọng giúp chúng tôi hoàn thành được luận án của mình. Do đây là một giai đoạn thịnh trị, mang tính khuôn mẫu và điển hình trong lịch sử chế độ phong kiến Việt Nam, cho nên số lượng các công trình nghiên cứu về nó khá lớn. Nghiên cứu về giai đoạn này, ngoài những bộ sử đương thời còn có một số công trình nghiên cứu mang tính tập trung được các nhà nghiên cứu tiến hành từ cuối thế kỷ XIX đến nay. Từ tình hình nghiên cứu như vậy, chúng tôi phân định một cách sơ bộ các công trình nghiên cứu về thời Lê Sơ theo các lĩnh vực sau đây.

1.1. NHỮNG CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU VỀ THỜI LÊ SƠ CÓ ĐỀ CẬP ĐẾN CÁC KHÍA CẠNH CỦA TƯ TƯỞNG TRỊ NƯỚC

Những công trình nghiên cứu dưới góc độ lịch sử về thời Lê Sơ:

Đặc điểm của các công trình nghiên cứu này được thể hiện ở chỗ, các tác giả hệ thống hóa các sự kiện diễn ra trong thời đại Lê Sơ theo trình tự thời gian và đặt nó trong toàn bộ tiến trình lịch sử. Ở lĩnh vực này ngoài những bộ sử lớn như *Đại Việt sử ký toàn thư*, *Lịch triều hiến chương loại chí*, *Khâm định Việt sử thông giám cương mục*... còn có một số công trình tiêu biểu khác, cụ thể:

Việt Nam sử lược của Trần Trọng Kim xuất bản lần đầu vào năm 1919. Trong công trình này, khi đề cập đến thời Lê Sơ, đặc biệt giai đoạn Lê Thánh Tông, tác giả Trần Trọng Kim đã đưa ra nhận xét, cho rằng: "Xem những công việc của vua Thánh Tông thì ngài thật là một đấng anh quân. Những sự văn trị và sự võ công ở nước Nam ta không có đời nào thịnh hơn đời Hồng Đức" [51, tr. 267]. Về cách thức cai trị bằng sự kết hợp "võ công với văn trị" như một tất yếu lịch sử dưới thời Lê Sơ, ông nhận xét: "Trong nước bấy giờ có nhiều người du đảng cứ rượu chè cờ bạc, không

chịu làm ăn tử tế, vậy nên đặt ra phép nghiêm để trừng trị (...) sự nghiêm phạt như thế, thì có thái quá thật, nhưng mà cũng có công hiệu, khiến cho trong nước bớt có thứ người cả đời không chịu làm gì, chỉ đi đánh lừa người mà kiếm ăn" [51, tr. 253].

Trần Trọng Kim cũng đánh giá cao những đóng góp của các vị vua đầu triều đại này, đặc biệt là Lê Thái Tổ và Lê Thánh Tông về các phương diện kinh tế, văn hóa, giáo dục và tình hình lập pháp. Đó là việc "Vua Thái Tổ định ra phép quân điền, để lấy công điền, công thổ mà chia cho mọi người, từ quan đại thần cho đến những người già yếu cô quả, ai cũng có một phần ruộng khiến cho sự giàu nghèo trong nước khỏi chênh lệch lắm" [51, tr. 253]; vua Lê Thánh Tông "nói nghiệp lớn không ngừng mở mang bờ cõi (...) mở nhà tế bần để nuôi dưỡng người đau yếu, sai quan đem thuốc đi chữa bệnh cho người đau yếu... Ngài lại đặt ra 24 điều, sức giảng cho dân xã để giữ lấy thói tốt" [51, tr. 260].

Tuy nhiên, công trình *Việt Nam sử lược* của Trần Trọng Kim chủ yếu tập trung vào hai vị vua tiêu biểu của thời Lê Sơ là Lê Thái Tổ và Lê Thánh Tông mà chưa phản ánh được tư tưởng trị nước của cả triều đại này với tư cách là một hệ thống, nghĩa là chưa làm rõ cơ sở hình thành cũng như nguyên nhân sâu xa của sự suy vong của triều đại này từ Lê Uy Mục về sau, cho nên những hạn chế trong tư tưởng trị nước thời kỳ này không được tác giả đề cập đến một cách cụ thể.

Trong cuốn *Việt Nam lịch sử giáo trình* của tác giả Đào Duy Anh, xuất bản năm 1951 cũng đề cập đến triều đại Lê Sơ nhưng không đi sâu vào phân tích về mặt tư tưởng trị nước mà chỉ đưa ra những nhận xét khá chung về cả triều đại này, cho rằng "thời Lê Sơ là đỉnh cao nhất của chế độ phong kiến Việt Nam" [1, tr. 42].

Một công trình khác của Đào Duy Anh là cuốn *Lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến thế kỷ XIX*, xuất bản lần đầu năm 1956, đã dành một dung lượng lớn để đánh giá bước phát triển của nhà nước phong kiến tập quyền thời Lê Sơ. Nhận xét về những điều kiện thành công của Lê Lợi trong cuộc kháng chiến chống giặc Minh, tác giả viết:

Một trong những yếu tố quan trọng của cuộc thành công là sự ủng hộ của nhân dân. Quân đội thì kỷ luật rất nghiêm, không giết càn, không xâm phạm đến mảy may của dân cho nên đến đâu là nhân dân nô nức hoan nghênh và ủng hộ. Đối với nhân dân thì Lê Lợi chăm chú vỗ về, và rất lưu ý gây tình đoàn kết giữa quan và dân [2, tr. 323].

Trong công trình này Đào Duy Anh đã chú trọng việc trình bày cách thức tổ chức và điều hành của nhà nước phong kiến trung ương tập quyền cao độ của triều đại Lê Sơ, tuy nhiên, theo tác giả, "chế độ quan liêu do Lê Lợi đặt còn sơ sài. Trải qua các đời Nguyên Long và Bang Cơ có thay đổi ít nhiều. Nhưng đến Tư Thành thì các chế độ đều được chỉnh đốn lại rất chu đáo thành một hệ thống phiền phức và chặt chẽ" [2, tr. 328]. Tính chặt chẽ của chế độ đó thể hiện ở sự thiết lập và vận hành hệ thống luật pháp để thực hiện mục đích tối thượng là "bảo vệ đặc quyền của giai cấp quý tộc quan liêu, tức là giai cấp thống trị phong kiến" [2, tr. 331].

Nhìn chung, công trình nghiên cứu của Đào Duy Anh đã phác họa được khá nhiều khía cạnh trong đường lối cai trị, nhưng với công trình nghiên cứu dưới góc độ sử học thì tác giả mới chỉ dừng lại ở sự liệt kê các sự kiện mà chưa đi vào phân tích cụ thể những nội dung trong các khía cạnh đó. Tác giả cũng không đề cập đến những điều kiện và tiền đề cho việc ra đời, sử dụng đường lối cai trị của thời Lê Sơ.

Một học giả sống dưới chế độ cũ trước năm 1975 là Phạm Văn Sơn trong cuốn *Việt sử tân biên - Trần Lê thời đại*, xuất bản năm 1958 cũng có những nhận xét khá tinh tế về các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa...đặc biệt là thời vua Lê Thái Tổ và Lê Thánh Tông. Khi đề cập đến *Quốc triều hình luật*, bộ luật dưới thời Lê Thánh Tông, tác giả chú trọng đến việc trình bày các quy định của bộ luật này về các quyền lợi của quan lại và người dân, khẳng định "một xã hội có trật tự là xã hội <mà ở đó>... luật pháp phải giới hạn quyền lợi cá nhân và điều hòa quyền lợi cá nhân với quyền lợi công cộng" [99, tr. 554]. Từ đó tác giả khẳng định vai trò của Quốc triều hình luật là nhằm đề phòng sự nhũng nhiễu dân chúng của quan lại cũng như giới hạn hành vi của dân chúng.

Trong một số công trình nghiên cứu về lịch sử Việt Nam xuất bản trước năm 1975, khi đề cập đến thời Lê Sơ các học giả cũng đưa ra những nhận xét ít nhiều liên quan đến tư tưởng trị nước hoặc các lĩnh vực nhất định của thời kỳ này. Chẳng hạn, trong lời tựa của bản dịch *Hồng Đức thiện chính thư*, do Trường Luật khoa Sài Gòn dịch và xuất bản năm 1959, tác giả Vũ Văn Mẫu viết:

Song song với những chiến công oanh liệt (...), các vua nhà Lê, nhất là trong thế kỷ XV còn hướng mọi sự cố gắng vào việc trị nước an dân, ban hành một nền pháp chế có một tinh thần đặc sắc Việt Nam, vừa

phù hợp với nhu cầu của quốc gia, vừa thỏa mãn các nguyện vọng chân chính của quốc dân [116, tr. 29].

Tác giả Phan Huy Lê trong cuốn *Đại cương lịch sử Việt Nam*, xuất bản năm 1959, thì đưa ra nhận xét:

Các vua thời Lê Sơ, đặc biệt là Lê Lợi có chăm lo đến đời sống nhân dân và đề ra được một số chính sách biện pháp cứu tế xã hội ít nhiều có tác dụng thực tế <...> các đời vua sau cũng có tiếp tục chính sách "khinh hình bạc liễm" <...> Trong một xã hội phong kiến tất nhiên những chính sách tốt đẹp ấy không thể thực hiện được đầy đủ nhưng ít nhất cũng phản ánh một thái độ quan tâm của nhà nước đối với đời sống nhân dân [55, tr. 38].

Cuốn *Lịch sử Việt Nam*, (tập 1) do Ủy ban Khoa học xã hội xuất bản năm 1971, nhận xét về thời Lê Sơ cũng có đánh giá về tính tích cực trong đường lối cai trị của triều đại này đối với nhân dân như sau: "Trong thế kỷ XV, khi nền sản xuất đang phát triển, chính quyền còn chăm lo đến kinh tế thì đời sống của nông dân và nhân dân lao động nói chung còn tương đối ổn định" [118, tr. 274].

Trong bài viết *Thử căn cứ vào Bộ luật Hồng Đức để tìm hiểu xã hội Việt Nam thời Lê Sơ* của tác giả Văn Tân, đăng trên tạp chí Nghiên cứu Lịch sử số 46 - 1963, tác giả đã xuất phát từ những điều luật trong *Quốc triều hình luật* để phân tích xã hội thời Lê Sơ trên các phương diện như chế độ sở hữu ruộng đất, sự phát triển của giai cấp địa chủ, hạn chế sự bành trướng của Phật giáo và trọng Nho, chống tham ô, những nhiễu dân của quan lại, trách nhiệm của quan lại đối với dân, bảo vệ quyền con người... Khi phân tích về việc nhà Lê hạn chế Phật giáo và Đạo giáo, tác giả viết:

Yêu cầu phát triển của xã hội Việt Nam hồi thế kỷ XV là phải hạn chế sự bành trướng của Phật giáo... Phật giáo và Đạo giáo bị hạn chế. So với đời Trần số chùa cũng ít đi, số tăng nhân lại càng ít nữa. Nhà nước phong kiến chú ý kiểm soát sự đi lại của tăng nhân và đạo sĩ, có lẽ vì những người này không thỏa mãn với chế độ mới của nhà Lê [105, tr. 29].

Trong bài viết của tác giả Văn Tân, đáng lưu ý nhất là phần đánh giá sự phát triển về quyền con người trong pháp luật nhà Lê. Về điều này tác giả viết: